TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 199/2017/HSST
Ngày 26/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thùy Phương và ông Nguyễn Hữu Hãn.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 199/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Quang D, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn VP, xã CP, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Lê Thanh V, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1958; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ ba; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự : Không.

Nhân thân: Ngày 08/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/12/2014, chấp hành xong phần án phí ngày 08/08/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang D là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 20 giờ, ngày 23/5/2017, D và Nguyễn Văn V ở cùng thôn đi xe máy Honda Dream BKS: 99E1-323.84 của V lên khu vực tượng đài thị trấn PM, huyện QV, tỉnh BN để uống nước. V và D ngồi uống nước khoảng 10 phút sau thì D nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng. D lấy điện thoại gọi cho một người đàn ông tên Ph (D không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể chỉ biết là tên thường gọi là Ph, khoảng 30 tuổi ở ĐD, xã ĐV, huyện QV, tỉnh BN), D nói "anh có biết ai bán đồ không?" (tức bán ma túy) thì Ph trả lời "có anh Th ở trong chợ Trung tâm thị trấn PM bán nhưng không biết bây giờ còn bán không, cứ ra đấy nếu thấy cổng mở thì

còn bán". Sau đó D nói với V "chở anh ra chợ trung tâm thị trấn PM có tý việc" và V đồng ý. V chở D đến chợ trung tâm thị trấn PM, thấy cổng nhà anh Th vẫn mở. D đi bộ vào sát cổng nhà và nhét tờ tiền 200.000đ qua khe cửa và nói "để cho em 200.000 đồng tiền đồ", D ngồi đợi khoảng 05 phút thì thấy có người nhét qua khe cửa ra ngoài cho D 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhạt, trên bề mặt có dòng chữ "WHITE HOERSE" D mở ra xem thì thấy bên trong có 01 cục nhỏ bọc ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu cam bên trong có 01 viên nén hình tròn màu cam, D biết là ma túy cầm ra chỗ V định đi về thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại lòng bàn tay phải của D 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhạt, trên bề mặt có dòng chữ "WHITE HOERSE" bên trong có 01 cục nhỏ bọc ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu cam bên trong có 01 viên nén hình tròn màu cam. Thu giữ 01 xe máy Honda Dream BKS 99E1- 323.84.

Tại bản Kết luận giám định số 715A/KLGĐ-PC54 ngày 24/5/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN, kết luận: "Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng có trọng lượng là 1,6975 gam; là ma túy, loại ma túy chất Methamphetamine; Viên nén hình tròn ở túi nilon màu cam là Methamphetamine có trọng lượng là 0,0948 gam".

Tại cơ quan điều tra, Lê Quang D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 157/CTr-VKS ngày 07/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Lê Quang D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Quang D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quang D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt:

Lê Quang D từ 18 đến 24 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2017. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư nguyên có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Bị cáo Lê Quang D nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Quang D tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 23/5/2017, tại khu vực chợ Trung tâm thị trấn PM, huyện QV, tỉnh BN, Lê Quang D đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng là 1,7923 gam ma túy: chất Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật, niêm phong theo quy định.

Như vậy, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của Lê Quang D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma tuý làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma tuý hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì thoả mãn nhu cầu lợi ích cho bản thân mà bị cáo đi vào con đường phạm tội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 08/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/12/2014, chấp hành xong phần án phí ngày 08/08/2014. Bản án này đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật, trong thời gian cải tạo tại Trại giam bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên Hội đồng

xét xử nhận thấy bị cáo xuất thân từ gia đình con em lao động; tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải ngoài ra gia đình bị cáo có công với cách mạng bố là Lê Thanh V tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thương binh hạng 1/4 thương tật 81% vĩnh viễn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, điều kiện kinh tế còn khó khăn, lao động chính trong gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn V là người đi xe máy chở D đến chợ trung tâm thị trấn PM, song V không biết việc chở D đi là để mua ma túy do vậy cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với V, đồng thời đã trả lại cho V chiếc xe máy Honda Dream BKS 99E1-323.84. Anh V đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì nên không cần thiết đưa anh V vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án cũng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Ph là người đã chỉ dẫn D đến chợ thị trấn PM để mua ma túy, cơ quan điều tra Công an huyện QV đã tiến hành rà soát và xác định trên địa bàn thôn ĐD không có ai tên Ph và có đặc điểm như D khai vì vậy đã tách ra, tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Đối với người đã bán ma túy cho D qua khe cửa một nhà ở khu I, thị trấn PM theo D khai đó là nhà ở của một người tên là Th. Quá trình điều tra xác định ở khu I, thị trấn PM có đối tượng tên là Nguyễn Nhân Th, sinh năm 1964, hiện Th không có mặt ở địa phương nên cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ tách ra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Đối với chiếc điện thoại Nokia 1280 màu xanh dương của D dùng để liên lạc mua ma túy, trong quá trình bị bắt giữ D đã bị rơi mất nên không thu giữ được.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76; Điều 99; Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật

hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Quang D 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2017 giữa Công an huyện QV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV).

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Quang D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA,THADS huyện Quế Võ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Văn Đại